

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ SƠN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 19 - 5 - 2025 “V/v Ly hôn,
tranh chấp về nuôi con khi ly
hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN - TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngân Mai Quỳnh.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Vi Thị Khiếu, Bà Bùi Thị Nga.

Hội thẩm nhân dân dự khuyết: Bà Cụt Thị Hương, Bà Kha Thị Thuần, ông La Khăm Ôn, Ông Thái Đình Thanh, Ông Lầu Bá Dĩa, Bà Vừ Y Xừ, Ông Trần Thanh Bình, Ông Dềnh Bá Lòng, Ông Lầu Bá Chò, Bà Xã Thị Cẩm Tú, Ông Trần Thanh Vân, Bà Thái Thị Ly, Ông Lang Thanh Lương, Ông Moong Thái Nhi, Bà Nguyễn Xuân Quỳnh, Ông Cụt Văn Ổn, Ông Moong Văn Vũ.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Quang Thái Tài – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:* Ông Và Bá Cửa – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 27/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 03 năm 2025 “Về ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2025/QĐXX-ST ngày 21 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Lầu Bá G, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Bản P, xã H, huyện K, tỉnh NA. Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Chị Lý Y S, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Bản T, xã N, huyện K, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt không có lý do.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lê Công Thiết - Trợ giúp viên thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, biên bản lấy lời khai của nguyên đơn ngày 01/4/2025 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như đơn xin xét xử vắng mặt anh Lầu Bá G trình bày:

Anh G và chị Lý Y S có tình cảm, được gia đình hai bên tổ chức đám cưới theo phong tục, tập quán của địa phương và đăng ký kết hôn ngày 22/02/2021 tại UBND xã H, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện. Vợ chồng chung sống hạnh phúc chỉ được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn tình cảm và sau đó thường xuyên xảy ra xích mích, xúc phạm lẫn nhau. Nguyên nhân do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, vợ chồng bàn bạc cùng nhau vào tỉnh Bình Dương làm công ty để kiếm tiền nuôi con và trang trải cuộc sống gia đình. Tuy nhiên, công việc của vợ chồng mỗi nơi khác nhau, khoảng cách địa lý đi lại cũng ít được gặp nhau, trong khoảng thời gian xa cách vợ chồng không được gần gũi, thiếu sự quan tâm, chăm sóc cho nhau và chị S đã có mối quan hệ bất chính với người đàn ông khác từ đó tình cảm giữa anh chị ngày càng phai nhạt dần. Quá trình xảy ra mâu thuẫn đã được hai gia đình nội ngoại nhiều lần hòa giải đoàn tụ nhưng không thành, hiện tại anh G và chị S đang sống ly thân từ năm 2022 cho đến nay. Nhận thấy tình cảm không còn nên anh G làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với chị Lý Y S.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 người con chung tên là Lầu Chí C, sinh ngày 13/05/2019. Sau khi ly hôn anh G có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng và không yêu cầu chị S cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản chung: Anh G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng không nợ tổ chức, cá nhân nào và cũng không ai nợ vợ chồng.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm chị Lý Y S đều vắng mặt. Mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập nhiều lần nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định tại Điều 204; 207; 208 và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Về tình cảm: Anh Lầu Bá G và chị Lý Y S đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện Kỳ Sơn trên cơ sở tự nguyện, đảm bảo các điều kiện về kết hôn. Tuy nhiên trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, vợ chồng sống ly thân đã lâu không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được đề nghị HĐXX cho anh Lầu Bá G được ly hôn với chị Lý Y S; Về con chung: Do hiện nay chị S không có mặt tại địa phương, việc giao con cho chị S nuôi dưỡng là không đảm bảo điều kiện về mọi mặt của con, con đang còn nhỏ cần sự chăm sóc nuôi dưỡng nên đề nghị HĐXX xem xét giao con chung cho anh Lầu Bá G trực tiếp nuôi dưỡng; Về cấp dưỡng

nuôi con và tài sản chung, nợ chung của vợ chồng anh G không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn phát biểu ý kiến theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự như sau:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng; nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn ly hôn của anh Lầu Bá G. Buộc anh Lầu Bá G và chị Lý Y S chấm dứt quan hệ hôn nhân kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật; Về con chung: Giao con chung tên là Lầu Chí C, sinh ngày 13/05/2019 cho anh Lầu Bá G trực tiếp nuôi dưỡng; Về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung, nợ chung của vợ chồng anh G không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét; Về án phí anh Lầu Bá G phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình, bị đơn hiện cư trú tại Bản T, xã N, huyện K, tỉnh Nghệ An nên Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Qua xác minh tình trạng hôn nhân anh G và chị S tại UBND xã H cho biết, sau khi đăng ký kết hôn anh G và chị S đã phát sinh mâu thuẫn tình cảm do anh chị thiếu sự quan tâm chăm sóc lẫn nhau, cuối năm 2022 cho đến nay anh G thường ở nhà một mình nhưng không thấy chị S chung sống cùng nhau.

Tại biên bản lấy lời khai ông Lý Vả Xềnh, sinh năm 1973 có địa chỉ Bản T, xã N, huyện K là bố đẻ của chị Lý Y S cho biết. Sau kết hôn chị S và anh G cùng sinh sống tại Bản P, xã H, huyện K, tỉnh NA một thời gian rồi họ cùng nhau vào tỉnh phía Nam làm công nhân thuê cho công ty nhưng ông không xác định rõ địa chỉ cụ thể. Quá trình chung sống và làm việc tại công ty như thế nào, mâu thuẫn ra sao gia đình ông Xềnh không hay biết. Đầu năm 2023, anh G có đến nhà một mình và thông báo về việc ly hôn với chị S. Ông Xềnh cũng động viên khuyên nhủ vợ chồng đoàn tụ nhiều lần nhưng không thành, chị S cũng từ chối không cung cấp thêm thông tin gì và không về giải quyết ly hôn với anh G.

Như vậy, bị đơn đã thay đổi nơi cư trú nhưng không thông báo cho người khởi kiện biết về nơi cư trú mới. Theo quy định tại Điều 40; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự thì được coi là cố tình che giấu địa chỉ nên Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục chung là phù hợp với hướng dẫn tại điểm a khoản 2 Điều 6 nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn chị Lý Y S đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập để trình bày ý kiến; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt chị Lý Y S theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chị Lý Y S không nộp văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện nên Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn đã giao nộp và Tòa án thu thập được để giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 96 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét thấy anh Lầu Bá G và chị Lý Y S có đăng ký kết hôn vào ngày 22/02/2021 tại UBND xã H, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, việc đăng ký kết hôn là tự nguyện, không vi phạm quy định về điều kiện và thủ tục kết hôn theo quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa anh Lầu Bá G và chị Lý Y S là hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh G và chị S phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân từ năm 2022 cho đến nay, họ không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, như vậy anh Lầu Bá G và chị Lý Y S đã vi phạm tình nghĩa vợ chồng.

Tại phiên tòa chị Lý Y S vắng mặt không có ý kiến trình bày nhưng qua xác minh tại địa phương cho biết: Quá trình kết hôn và chung sống vợ chồng anh Lầu Bá G và chị Lý Y S có mâu thuẫn tình cảm và đã ly thân từ năm 2022 cho đến nay họ không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau, hiện tại chị S không có mặt ở địa phương, đi đâu chính quyền địa phương không biết vì chị S không khai báo cất khẩu tạm trú, tạm vắng.

Tại biên bản lấy lời khai ông Lý Vả Xềnh là bố đẻ của chị Lý Y S cho biết: Sau kết hôn chị S và anh G cùng nhau vào tỉnh phía Nam làm công nhân. Quá trình họ chung sống họ đã có mâu thuẫn tình cảm, nguyên nhân mâu thuẫn ông không xác định rõ. Đầu năm 2023, anh G đến nhà thông báo về việc ly hôn với chị S, tuy nhiên, ông Xềnh cũng động viên khuyên nhủ vợ chồng cùng nhau hoà giải để đoàn tụ nhưng không thành. Bên cạnh đó, ông Xềnh cũng thông báo cho chị S biết về việc anh G khởi kiện ly hôn đồng thời thuyết phục chị S sắp xếp công việc về giải quyết nhưng chị S từ chối không về. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa anh

Lầu Bá G và chị Lý Y S không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận cho anh Lầu Bá G được ly hôn với chị Lý Y S.

Về con chung: Quá trình chung sống anh Lầu Bá G và chị Lý Y S có 01 người con chung tên là Lầu Chí C, sinh ngày 13/05/2019. Nếu ly hôn anh G có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu chị S cấp dưỡng tiền nuôi con. Do hiện nay chị Lý Y S không có mặt tại địa phương, việc giao con cho chị S nuôi dưỡng là không đảm bảo điều kiện về mọi mặt của con. Xét nguyện vọng của anh Lầu Bá G là chính đáng, để đảm bảo quyền lợi của con nên xét giao con chung cho anh Lầu Bá G trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi tròn 18 tuổi, trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con anh Lầu Bá G không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung: Anh Lầu Bá G không yêu cầu Tòa án giải quyết nên căn cứ vào khoản 1 Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Anh Lầu Bá G phải nộp án phí ly hôn theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 207; Điều 227; Điều 228; Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho anh Lầu Bá G được ly hôn với chị Lý Y S. Anh Lầu Bá G và chị Lý Y S chấm dứt quan hệ hôn nhân kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu Lầu Chí C, sinh ngày 13/05/2019 cho anh Lầu Bá G trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi tròn 18 tuổi, trưởng thành.

Chị Lý Y S có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở, vì lợi ích mọi mặt của con khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi cấp dưỡng nuôi con hoặc người trực tiếp nuôi con.

Anh Lầu Bá G cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về án phí: Áp dụng khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, anh Lầu Bá G phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã

nộp 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0001140, ngày 17/03/2025.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- UBND xã H, huyện Kỳ Sơn;
- Lưu Hồ sơ, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Ngân Mai Quỳnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các Hội thẩm nhân dân Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vi Thị Khiếu

Bùi Thị Nga

Ngân Mai Quỳnh